

Số: 133/2023/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2023/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 03 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trần Quang L**, sinh năm 1994

ĐKHKTT tại: Tổ 10A, phố S, phường T Cát, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Trịnh Thủy T**, sinh năm 2000

ĐKHKTT tại: Tổ 7, khu T, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Quang L và chị Trịnh Thủy T thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao cho chị Trịnh Thủy T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con chung là: Trần Trịnh Nguyên K, sinh ngày 17/9/2022 đến khi cháu K thành niên. Anh L cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị T 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 04/2023. Phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng. Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- **Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp:** Anh Trần Quang L và chị Trịnh Thủy T đều xác nhận vợ chồng không có nên cả hai đều không đề nghị Tòa án giải quyết về các vấn đề nêu trên.

- Về án phí: Anh Trần Quang L tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận anh L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2022/0000209 ngày 20/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

“ Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP V;
- Chi cục THADS TP V;
- UBND phường T Cát;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Cẩm Vân